TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/DS-ST
Ngày: 22/8/2019
V/v "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Chí Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị N Dưỡng

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Minh Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 192/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2018, về "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2019/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 63/2019/QĐ-HPT ngày 12/8/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983. (*có mặt*)
Địa chỉ: Số 18 đường A, khu phố G, phường L, Quận C, TP. Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Trần Quang H, sinh năm 1978 (*vắng mặt*)
Địa chỉ: 43A đường A, phường B, Quận H, TP. Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Trường trung học phổ thông T, Quận H.
Địa chỉ: Số 01 đường V, phường A, Quận H, TP. Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tấn T – Hiệu trưởng.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị Ánh H. Văn bản ủy quyền số 08/UQ-THHPT.TT ngày 06/5/2019. (*bà H xin xét xử vắng mặt*)

4. Người làm chứng:
Bà Phan Thị Bích N, sinh năm 1972.
Địa chỉ: 29 Đường B, phường B1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 20/8/2018, bản tự khai 01/03/2019, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà Nguyễn Thị L (gọi bà L) và ông Trần Quang H (gọi ông H) là giáo viên bộ môn Ngữ văn, thuộc Trường Trung học phổ thông T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào lúc 02 giờ 14 phút ngày 03/3/2017, ông H đăng dòng trạng thái trên tài khoản facebook của cá nhân ông H, với nội dung:

"ĐỀ THI ĐÃ BỊ LỘ…!!

- Học sinh khối 10 của Trường THPT T thi môn Văn giữa học kỳ 2 vào chiều thứ năm (02/03/2017).

- Trọn vẹn đề và lời giải phần Đọc –Hiểu trong đề thi đã được cô L và cô N cho học sinh chép đầy đủ vào tập Văn ở những lớp mình dạy vào hai ngày trước khi thi.

- Tổ Văn không có ngân hàng Đọc – Hiểu để học sinh ôn.

- Vụ việc đã được giáo viên trong tổ đưa lên Ban giám hiệu giải quyết. Kết quả như thế nào hồi sau sẽ rõ…!!

TAN NÁT…!!"

Dòng trạng thái này, ông H gắn thẻ (tag) với facebook có tài khoản tên Tien Le và 7 người khác. Dòng trạng thái này đã có 190 lượt thích (like), 23 lượt chia sẻ (share) và 67 bình luận (comment), với những nội dung rất phản cảm, thiếu căn cứ, cố ý xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà L.

Sau đó, ông H tiếp tục tiếp xúc với học sinh đang học và cả học sinh đã ra trường, bằng cách tham gia bình luận trên mạng xã hội tại tài khoản facebook Trần Quang H với nhiều lời lẽ thiếu văn hóa, cố tình bịa đặt, vu khống, xâm phạm danh dự, nhân phẩm của bà L và bà N (một giáo viên khác trong tổ bộ môn Ngữ văn). Cụ thể với những lời bình luận vô căn cứ: *Mua chuộc ông hiệu trưởng; đi dạy làm gì nữa; chiêu này là cố tình để lộ đề nhằm lôi kéo học sinh về học thêm đây; con khọm già; lợi ích nhóm; chắc chắn đi đêm với hiệu trưởng; có ma nó theo học…*

Ngày 07/3/2017, ông H tiếp tục sử dụng tài khoản facebook Trần Quang H của mình, kích động đám đông, đưa ra những lời bình luận mang tính nhục mạ. Tất cả nội dung này đã được Thừa phát lại quận Bình Thạnh lập Vi bằng số 294/2017/VB-VPTPLBT vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 19/7/2017. Theo Báo cáo số 57/BC-TT ngày 15/4/2017 của Hiệu trưởng Trường trung học phổ thông T gửi Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Thanh tra, Phòng Giáo dục trung học về quy trình làm đề các kỳ kiểm tra tập trung trong năm học 2016-2017, đã kết luận: không có chuyện lộ đề như thông tin của ông Trần Quang H đăng tải.

Sau khi có kết luận của Ban Giám hiệu nhà trường "cô L không dính líu gì đến nghi vấn lộ đề", bà L có yêu cầu ông H gỡ bỏ thông tin sai sự thật, đồng thời xin lỗi

bà L nhưng ông H không chấp nhận và thực hiện. Bà L nhận thấy hành vi của ông H xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà L.

Tại phiên tòa, bà L xác định yêu cầu:

1/ Ông Trần Quang H bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần theo điều 592 Bộ luật Dân sự 2015, với khoản tiền là 10 tháng lương cơ sở, mỗi tháng lương hiện nay quy định 1.300.000 đồng (10 tháng x 1.300.000đ), thành tiền 13.000.000 đồng, thi hành án một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2/ Ông Trần Quang H phải thực hiện việc xin lỗi bà L công khai tại nơi làm việc: Trường Trung học phổ thông T, Quận H, TP. Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bà L không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn - ông Trần Quang H vắng mặt không lý do trong quá trình tố tụng vụ án.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phan Thị Ánh H đại diện theo ủy quyền cho Trường Trung học phổ thông T trình bày: Từ năm 2017 trở về trước, Trường Trung học phổ thông T chưa có văn bản ban hành qui chế về cách phát ngôn và sử dụng mạng xã hội liên quan đến giáo viên của trường.

Trường Trung học phổ thông T không có lưu trữ tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến vụ án. Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn là những người nhận nhiệm vụ từ sau khi xảy ra vụ việc nên Trường Trung học phổ thông T không cung cấp được chứng cứ hay ý kiến gì liên quan đến vụ kiện của bà L. Trường Trung học phổ thông T đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo pháp luật quy định và xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Phan Thị Bích N có mặt tại phiên tòa, trình bày: Bà N xác nhận sự việc và nội dung của bà Nguyễn Thị L trình bày trong Đơn khởi kiện và tại phiên tòa là đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tự tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Thị L khởi kiện ông Trần Quang H về "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm*", bị đơn cư trú tại Quận 2. Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 2.

[2] Về thủ tục tố tụng:

- Tiến trình tố tụng vụ án, Tòa án không có tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 không tham gia phiên tòa sơ thẩm là thuộc trường hợp qui định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Tại phiên tòa, bà Phan Thị Bích N có mặt và tự nguyện làm chứng cho bà Nguyễn Thị L để làm sáng tỏ các tình tiết khách quan vụ việc tranh chấp với ông Trần Quang H là cần thiết nên Hội đồng xét xử chấp nhận bà N tham gia tố tụng vụ án, với tư cách là người làm chứng.

- Ông Trần Quang H là bị đơn trong vụ án, ông H đã được Tòa án thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo tham gia phiên hòa giải, và thông báo các phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng ông H đều vắng mặt, không rõ lý do. Tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của bị đơn nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Bà Nguyễn Thị L yêu cầu ông Trần Quang H bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần theo điều 592 Bộ luật Dân sự 2015, với khoản bồi thường gồm: 10 tháng lương cơ sở, mỗi tháng lương hiện nay quy định là 1.300.000 đồng (10 tháng x 1.300.000đ), thành tiền 13.000.000 đồng, thi hành án một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật; Ông Trần Quang H phải thực hiện xin lỗi bà L công khai tại nơi làm việc: Trường Trung học phổ thông T, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo Vi bằng số 294/2017/VB-VPTPLBT do Văn phòng Thừa phát lại quận Bình Thạnh xác lập vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 19/7/2017 và ý kiến khai nhận của bà L, cùng sự làm chứng của bà N tại phiên tòa có cơ sở để xác định: ông Trần Quang H là người đã đăng tải trên facebook những thông tin: "ĐỀ THI ĐÃ BỊ LỘ…!!

- Học sinh khối 10 của Trường THPT T thi môn Văn giữa học kỳ 2 vào chiều thứ năm (02/03/2017).

- Trọn vẹn đề và lời giải phần Đọc – Hiểu trong đề thi đã được cô L và cô N cho học sinh chép đầy đủ vào tập Văn ở những lớp mình dạy vào hai ngày trước khi thi.

- Tổ Văn không có ngân hàng Đọc – Hiểu để học sinh ôn.

- Vụ việc đã được giáo viên trong tổ đưa lên Ban giám hiệu giải quyết. Kết quả như thế nào hồi sau sẽ rõ…!!

TAN NÁT…!!".

Xét về mặt nội dung, ông H không chỉ đăng tải thông tin về việc đề thi bị lộ, mà còn khẳng định bà L và bà N đã cho học sinh của mình chép đề và lời giải phần Đọc – Hiểu trong đề thi vào hai ngày trước khi thi. Từ cách sử dụng câu, chữ và nêu trên cụ thể cô L, cô N của ông H đủ để người đọc hiểu rằng chính bà L và bà N là

những người làm lộ đề thi. Căn cứ văn bản 297/GDĐT-TRH ngày 26/01/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ khác mà Tòa án nhân dân Quận 2 thu thập được, có cơ sở để xác định không có sự việc lộ đề kiểm tra giữa học kỳ II môn Ngữ văn tại Trường Trung học phổ thông T. Xét thấy việc ông H đăng các thông tin chưa được kiểm chứng tính xác thực trên phương tiện thông tin được nhiều người truy cập đã gây ảnh hưởng đến danh dự của bà L. Từ những thông tin không xác thực do ông H đăng tải về việc lộ đề thi, những người truy cập thông tin đã tiếp nhận thông tin vội vã và thiếu suy xét, họ đã đưa ra ý kiến nhận xét có tính chất phê phán thiếu căn cứ. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi trái pháp luật của ông H chính là nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm tổn hại đến danh dự, uy tín của bà L nên bà L yêu cầu ông H bồi thường thiệt hại là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: "*Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định*". Hội đồng xét xử nhận thấy: Do bà L và ông H không tự thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường, đối chiếu quy định của luật, xét thấy yêu cầu của bà L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử buộc ông Trần Quang H phải bồi thường cho bà L, với khoản bồi thường không quá mười lần mức lương cơ sở. Căn cứ Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ, mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang hiện nay là 1.300.000đ/tháng. Hội đồng xét xử buộc ông Trần Quang H phải thực hiện bồi thường cho bà L, số tiền là 13.0000.000 đồng.

Đối với yêu cầu của bà L về việc buộc ông H phải thực hiện xin lỗi bà L công khai tại nơi làm việc: Trường Trung học phổ thông T. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 3 Điều 11 Bộ luật Dân sự, để buộc ông H xin lỗi công khai đối với bà L, địa điểm thực hiện tại nơi làm việc của bà L là trụ sở Trường Trung học phổ thông T là đảm bảo cho việc thi hành án, thời gian thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Quang H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Bà Nguyễn Thị L yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm nên không phải chịu tiền án phí sơ thẩm.

Vì các L trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 220, 227, 228, 229, và Điều 273, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 11, Điều 13, Điều 34, khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự 2015;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc ông Trần Quang H phải bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị L số tiền: 13.000.000đ (*mười ba triệu đồng*). Thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Buộc ông Trần Quang H phải thực hiện xin lỗi công khai đối với bà Nguyễn Thị L tại trụ sở Trường Trung học phổ thông T, Quận 2 ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành dưới sự giám sát Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho bên được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Quang H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 650.000đ (*sáu trăm lăm mươi nghìn đồng*), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. *Quyền kháng cáo*:

- Thời hạn kháng cáo của đương sự có mặt tại phiên tòa đối với bản án này là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

- Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Trường hợp đơn kháng cáo của đương sự được gửi qua dịch vụ bưu chính thì ngày kháng cáo được xác định căn cứ vào ngày tổ chức dịch vụ bưu chính nơi gửi đóng dấu ở phong bì.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND Quận 2;
- Chi cục THA DS Quận 2;
- TAND TP HCM;
- Lưu VT và hồ sơ vụ án;
- Đăng trên Cổng thông tin điện tử Tòa án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Chí Quang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN | CHỦ TỌA PHIÊN TÒA